

DANH SÁCH THU HỌC PHÍ
Học kỳ 2 Năm học 2025-2026

TT	Mã SV	Họ và tên	Nợ các kỳ trước	Phải thu K2/25-26	Điều chỉnh, bổ sung theo QĐ 820	Đã nộp (21/5)	Chưa nộp	Ghi chú
A	B	C	1	2		3	4=1+2-3	F
		ĐẠI HỌC						
1	24020879	Trần Duy Long	38.585.650	0		0	38.585.650	
2	23021604	Lê Thế Lâm	-631.800	35.106.000		0	34.474.200	
3	24021110	Hoàng Hiếu	0	34.027.000		0	34.027.000	
4	23021898	Nguyễn Quang Sơn	0	32.948.000		0	32.948.000	
5	23021849	Nguyễn Nhật Khánh	0	31.869.000		0	31.869.000	
6	23021875	Đình Đăng Ngọc	0	28.632.000		0	28.632.000	Xin nộp HP muộn
7	24020281	Lê Thuần Anh Quân	0	26.474.000		0	26.474.000	
8	23021933	Nghiêm Quang Vinh	0	25.395.000		0	25.395.000	
9	24022892	Nguyễn Duy Nam	0	25.395.000		0	25.395.000	
10	23021880	Nguyễn Gia Phú	0	24.316.000		0	24.316.000	
11	24020434	Đỗ Duy Tiến Đạt	0	24.316.000		0	24.316.000	
12	24020490	Đỗ Việt Hiên	0	24.316.000		0	24.316.000	
13	24021231	Bùi Xuân Trường Anh	0	24.316.000		0	24.316.000	
14	24021045	Lê Anh Tuấn	24.304.000	0		0	24.304.000	
15	23021243	Nguyễn Vũ Đoàn	-631.800	24.316.000		0	23.684.200	Xin nộp HP muộn
16	23021896	Ngôn Vũ Ngọc Sơn	0	23.237.000		0	23.237.000	
17	23021902	Nguyễn Phúc Tiến	0	23.237.000		0	23.237.000	
18	23021861	Dương Hoàng Minh	0	23.237.000		0	23.237.000	
19	23021535	Phạm Sỹ Đức	0	23.237.000		0	23.237.000	
20	23021296	Phạm Văn Khánh	23.237.000	0		0	23.237.000	
21	24021282	Vũ Đình Nguyên Khang	0	23.237.000		0	23.237.000	
22	23021722	Kiều Đức Thắng	0	22.158.000		0	22.158.000	
23	23020550	Doãn Đoàn Đức Minh	0	22.158.000		0	22.158.000	
24	24022152	Vũ Lưu Gia Khánh	0	22.158.000		0	22.158.000	
25	24022847	Vũ Lê Bình An	0	22.158.000		0	22.158.000	Xin nộp HP muộn
26	24022760	Nguyễn Quang Vinh	0	22.158.000		0	22.158.000	
27	24020914	Ngô Đức Anh	-631.800	0	22.158.000	0	21.526.200	
28	24020933	Trần Văn Đạo	-631.800	22.158.000		0	21.526.200	

TT	Mã SV	Họ và tên	Nợ các kỳ trước	Phải thu K2/25-26	Điều chỉnh, bổ sung theo QĐ 820	Đã nộp (21/5)	Chưa nộp	Ghi chú
29	24022546	Lưu Văn Khang	800	20.000.000		0	20.000.800	
30	23021836	Phan Quang Huy	0	20.000.000		0	20.000.000	
31	23021916	Vũ Văn Thái	0	20.000.000		0	20.000.000	
32	23021736	Nguyễn Thùy Trang	0	20.000.000		0	20.000.000	
33	23021470	Trần Hoàng Mai Anh	0	20.000.000		0	20.000.000	
34	23021622	Bùi Quang Minh	0	20.000.000		0	20.000.000	
35	23021278	Phạm Lê Gia Huy	0	20.000.000		0	20.000.000	
36	23021329	Hoàng Anh Quân	0	20.000.000		0	20.000.000	
37	23021371	Hoàng Minh Vũ	0	20.000.000		0	20.000.000	
38	24020928	Lê Mạnh Cường	0	20.000.000		0	20.000.000	
39	24020942	Dương Doãn Đông	0	20.000.000		0	20.000.000	
40	24020950	Nguyễn Hoàng Duy	0	20.000.000		0	20.000.000	
41	24020976	Đào Mạnh Hùng	20.000.000	0		0	20.000.000	
42	24020982	Nguyễn Quốc Huy	20.000.000	0		0	20.000.000	
43	24021005	Nguyễn Thành Long	0	20.000.000		0	20.000.000	
44	24021009	Nguyễn Hữu Ngọc Minh	0	20.000.000		0	20.000.000	
45	24021025	Nguyễn Ngọc Quang	0	20.000.000		0	20.000.000	
46	24021035	Vương Mạnh Tiến	20.000.000	0	20.000.000	20.000.000	20.000.000	
47	24021053	Vũ Quang Tùng	0	20.000.000		0	20.000.000	
48	24021056	Hà Đăng Vũ	0	20.000.000		0	20.000.000	
49	24020386	Nguyễn Duy Anh	0	20.000.000		0	20.000.000	
50	24020429	Bùi Đình Hải Đăng	0	20.000.000		0	20.000.000	
51	24020461	Nguyễn Đức Dương	0	20.000.000		0	20.000.000	
52	24020480	Nguyễn Trường Giang	0	20.000.000		0	20.000.000	
53	24020520	Lê Trần Tuấn Hùng	0	20.000.000		0	20.000.000	
54	24020641	Phạm Trọng Tấn	0	20.000.000		0	20.000.000	
55	24021716	Phạm Văn Đăng	0	20.000.000		0	20.000.000	
56	24021764	Trần Nam Dương	0	20.000.000		0	20.000.000	
57	24021856	Đặng Bảo Lâm	0	20.000.000		0	20.000.000	
58	24022894	Nguyễn Văn Nam	0	20.000.000		0	20.000.000	
59	24022777	Hoàng Thái Đôn	0	20.000.000		0	20.000.000	
60	24022835	Lê Minh Thông	0	20.000.000		0	20.000.000	
61	24021364	Dương Đức Anh	0	20.000.000		0	20.000.000	
62	24021383	Đỗ Xuân Bằng	0	20.000.000		0	20.000.000	
63	24021391	Nguyễn Thanh Bình	0	20.000.000		0	20.000.000	
64	24021455	Lại Quang Hải	0	20.000.000		0	20.000.000	

TT	Mã SV	Họ và tên	Nợ các kỳ trước	Phải thu K2/25-26	Điều chỉnh, bổ sung theo QĐ 820	Đã nộp (21/5)	Chưa nộp	Ghi chú
65	24021571	Nguyễn Duy Đức Minh	0	20.000.000		0	20.000.000	
66	24021583	Đoàn Trọng Nghĩa	0	20.000.000		0	20.000.000	
67	24021630	Trần Đức Thành	0	20.000.000		0	20.000.000	
68	24021659	Nguyễn Huỳnh Anh Tuấn	0	20.000.000		0	20.000.000	
69	24021670	Nguyễn Trần Quang Tuyền	0	20.000.000		0	20.000.000	
70	24022606	Khuong Tuấn Anh	0	20.000.000		0	20.000.000	
71	24022730	Phạm Duy Tân	0	20.000.000		0	20.000.000	
72	24020014	Nguyễn Duy Anh	0	20.000.000		0	20.000.000	
73	24020018	Nguyễn Sái Duy Anh	0	20.000.000		0	20.000.000	
74	24020077	Hoàng Việt Anh Đức	0	20.000.000		0	20.000.000	
75	24020345	Nguyễn Anh Tuấn	0	20.000.000		0	20.000.000	
76	24020860	Doãn Minh Hải	0	20.000.000		0	20.000.000	
77	24020877	Nguyễn Đức Kiên	20.000.000	0		0	20.000.000	
78	24020883	Vũ Công Minh	0	20.000.000		0	20.000.000	
79	24020907	Nguyễn Quang Vinh	0	20.000.000		0	20.000.000	
80	24021120	Trần Tiến Hưng	0	20.000.000		0	20.000.000	
81	24021135	Bùi Trung Kiên	0	20.000.000		0	20.000.000	
82	24021197	Nguyễn Ngọc Sơn	0	20.000.000		0	20.000.000	
83	24022509	Lê Doãn Đức	0	20.000.000		0	20.000.000	
84	24022564	Lê Trung Nam	0	20.000.000		0	20.000.000	
85	24022596	Phạm Minh Vũ	0	20.000.000		0	20.000.000	
86	24020713	Tô Văn Cường	20.000.000	0		0	20.000.000	
87	24020723	Vương Xuân Đoàn	0	20.000.000		0	20.000.000	
88	24020773	Nguyễn Tiến Mạnh	0	20.000.000		0	20.000.000	
89	24021245	Bùi Văn Đại	20.000.000	0		0	20.000.000	
90	24021254	Trần Minh Đức	0	20.000.000		0	20.000.000	
91	24021264	Đặng Thái Duy	0	20.000.000		0	20.000.000	
92	24021266	Đinh Hà Giang	0	20.000.000		0	20.000.000	
93	24021319	Nguyễn Khánh Sơn	0	20.000.000		0	20.000.000	
94	25021140	Trần Đức Dũng	0	20.000.000		0	20.000.000	
95	25021149	Nguyễn Văn Đạt	0	20.000.000		0	20.000.000	
96	25021155	Lê Anh Đức	0	20.000.000		0	20.000.000	
97	25021158	Trần Trung Đức	0	20.000.000		0	20.000.000	
98	25021291	Nguyễn Quang Vũ	0	20.000.000		0	20.000.000	
99	25021120	Đoàn Đức Anh	0	20.000.000		0	20.000.000	

TT	Mã SV	Họ và tên	Nợ các kỳ trước	Phải thu K2/25-26	Điều chỉnh, bổ sung theo QĐ 820	Đã nộp (21/5)	Chưa nộp	Ghi chú
100	25021156	Nguyễn Minh Đức	0	20.000.000		0	20.000.000	
101	25021180	Đình Bảo Hưng	0	20.000.000		0	20.000.000	
102	25021183	Nguyễn Hữu Hưng	0	20.000.000		0	20.000.000	
103	25021198	Chu Anh Khôi	0	20.000.000		0	20.000.000	
104	25021265	Vũ Đức Thái	0	20.000.000		0	20.000.000	
105	25021179	Trần Quốc Minh Huy	0	20.000.000		0	20.000.000	
106	25020587	Phùng Huy Hiệu	0	20.000.000		0	20.000.000	
107	25020617	Nguyễn Gia Huy	0	20.000.000		0	20.000.000	
108	25020479	Phạm Đình Bảo	0	20.000.000		0	20.000.000	
109	25020549	Đình Hoàng Minh Đức	0	20.000.000		0	20.000.000	
110	25022275	Nguyễn Văn Huy	0	20.000.000		0	20.000.000	
111	25022267	Nguyễn Hoàng Gia Huy	0	20.000.000		0	20.000.000	
112	25022510	Trần Hoàng Thái	0	20.000.000		0	20.000.000	
113	25022419	Quách Thiên Phú	0	20.000.000		0	20.000.000	
114	25022519	Nguyễn Văn Thành	0	20.000.000		0	20.000.000	
115	25022137	Nguyễn Việt Dũng	0	20.000.000		0	20.000.000	
116	25022370	Nguyễn Hà Minh	0	20.000.000		0	20.000.000	
117	25022130	Nguyễn Mạnh Dũng	0	20.000.000		0	20.000.000	
118	25022388	Trần Huy Nghĩa	0	20.000.000		0	20.000.000	
119	25023589	Trương Hải Đăng	0	20.000.000		0	20.000.000	
120	25023647	Trần Duy Phúc	0	20.000.000		0	20.000.000	
121	25023692	Trần Quốc Việt	0	20.000.000		0	20.000.000	
122	25022611	Nguyễn Hải Lâm	0	20.000.000		0	20.000.000	
123	25022621	Nguyễn Văn Tuyên	0	20.000.000		0	20.000.000	
124	25021873	Ngô Đức Minh	0	20.000.000		0	20.000.000	
125	25021969	Nguyễn Hữu Sơn	0	20.000.000		0	20.000.000	
126	25021800	Nguyễn Đình Quang Huy	0	20.000.000		0	20.000.000	
127	25021897	Vũ Quang Minh	0	20.000.000		0	20.000.000	
128	25021785	Hoàng Minh Hùng	0	20.000.000		0	20.000.000	
129	25021947	Lưu Quỳnh Phương	0	20.000.000		0	20.000.000	Xin nộp HP muộn
130	25023231	Nguyễn Danh Hải	0	20.000.000		0	20.000.000	
131	25023342	Nguyễn Hoàng Minh Ngọc	0	20.000.000		0	20.000.000	
132	25023308	Nguyễn Mạnh Long	0	20.000.000		0	20.000.000	
133	25023412	Hoàng Minh Triết	0	20.000.000		0	20.000.000	
134	25023174	Chu Đức Bảo	0	20.000.000		0	20.000.000	
135	25020034	Đậu Đình Gia Bảo	0	20.000.000		0	20.000.000	

TT	Mã SV	Họ và tên	Nợ các kỳ trước	Phải thu K2/25-26	Điều chỉnh, bổ sung theo QĐ 820	Đã nộp (21/5)	Chưa nộp	Ghi chú
136	25020035	Nguyễn Hoàng Gia Bảo	0	20.000.000		0	20.000.000	
137	25024230	Nguyễn Văn Tuấn	0	20.000.000		0	20.000.000	
138	25021059	Ngô Quang Dũng	0	20.000.000		0	20.000.000	
139	25021097	Phạm Quang Nghị	0	20.000.000		0	20.000.000	
140	25021109	Giang Văn Thắng	0	20.000.000		0	20.000.000	
141	25021481	Trần Khắc Trung	0	20.000.000		0	20.000.000	
142	25021311	Trịnh Nam Anh	0	20.000.000		0	20.000.000	
143	25023115	Trần Duy Hưng	0	20.000.000		0	20.000.000	
144	25023121	Nguyễn Thành Nam	0	20.000.000		0	20.000.000	
145	25023131	Nguyễn Tiến Sơn	0	20.000.000		0	20.000.000	
146	25023132	Nguyễn Vũ Thái Sơn	0	20.000.000		0	20.000.000	
147	25023141	Nguyễn Tiến Vinh	0	20.000.000		0	20.000.000	
148	25023142	Nguyễn Long Vũ	0	20.000.000		0	20.000.000	
149	25020926	Đình Trung Hiếu	0	20.000.000		0	20.000.000	Xin nộp HP muộn
150	25020996	Đào Duy Phúc	0	20.000.000		0	20.000.000	
151	25021015	Nguyễn Xinh Sản	0	20.000.000		0	20.000.000	
152	25020903	Vũ Tiến Dũng	0	20.000.000		0	20.000.000	
153	25020911	Vũ Nguyễn Hải Đăng	0	20.000.000		0	20.000.000	
154	25021495	Hoàng Hoàng Anh	0	20.000.000		0	20.000.000	
155	25021504	Nguyễn Văn Việt Anh	0	20.000.000		0	20.000.000	
156	25021508	Trần Xuân Bắc	0	20.000.000		0	20.000.000	
157	25021522	Dương Anh Đức	0	20.000.000		0	20.000.000	
158	25021534	Hà Tâm Hùng	0	20.000.000		0	20.000.000	
159	25021546	Nguyễn Trung Kiên	0	20.000.000		0	20.000.000	
160	25021554	Nguyễn Trần Phương Ly	0	20.000.000		0	20.000.000	
161	23020636	Nguyễn Hữu Hồng Phúc	-200	20.000.000		0	19.999.800	Xin nộp HP muộn
162	24020544	Nguyễn Duy Kiên	-200	20.000.000		0	19.999.800	
163	24020166	Phạm Lê Huy	-200	20.000.000		0	19.999.800	
164	23020634	Hà Thị Kim Oanh	-6.200	20.000.000		0	19.993.800	
165	23020622	Vũ Trần Duy Linh	0	20.000.000		631.800	19.368.200	
166	24020968	Trịnh Đức Hiếu	-631.800	20.000.000		0	19.368.200	
167	24020984	Nguyễn Văn Huy	0	20.000.000		631.800	19.368.200	
168	24021006	Nguyễn Thành Long	-631.800	20.000.000		0	19.368.200	
169	24021351	Lê Quốc An	-631.800	20.000.000		0	19.368.200	
170	24021587	Tạ Đình Nguyên	-631.800	20.000.000		0	19.368.200	
171	24021620	Nguyễn Phúc Tấn	-631.800	20.000.000		0	19.368.200	

TT	Mã SV	Họ và tên	Nợ các kỳ trước	Phải thu K2/25-26	Điều chỉnh, bổ sung theo QĐ 820	Đã nộp (21/5)	Chưa nộp	Ghi chú
172	24021191	Trương Đức Quý	-631.800	20.000.000		0	19.368.200	
173	24022551	Nguyễn Trung Kiên	-631.800	20.000.000		0	19.368.200	
174	24021230	Bùi Tuấn Anh	-631.800	20.000.000		0	19.368.200	
175	25022667	Nguyễn Kim Việt Hoàng	-4.000.000	20.000.000		0	16.000.000	
176	25020002	Võ Trường An	0	20.000.000		8.000.000	12.000.000	
177	25020429	Nguyễn Khánh Vinh	0	20.000.000		8.000.000	12.000.000	
178	25022619	Dương Đức Tâm	11.269.750	0		0	11.269.750	
179	24022794	Nguyễn Minh Hùng	-631.800	26.474.000		15.884.000	9.958.200	
180	23021244	Vũ Thái Đô	773.000	31.869.000	-3.237.000	20.000.000	9.405.000	
181	24022497	Nguyễn Tuấn Anh	-631.800	8.941.000		0	8.309.200	
182	24020377	Bùi Thế Anh	0	20.000.000		12.000.000	8.000.000	
183	25022199	Ngô Mạnh Hải	0	20.000.000		12.000.000	8.000.000	
184	25020199	Trần Phúc Hưng	0	20.000.000		12.000.000	8.000.000	
185	23020553	Phạm Công Minh	0	27.553.000		23.239.165	4.313.835	
186	24020343	Nguyễn Minh Tú	631.800	22.158.000		21.526.200	1.263.600	
187	22025189	Vương Trung Kiên	24.275.000	0	14.114.000	0	38.389.000	
188	23020446	Hoàng Minh Vũ	0	29.936.000		0	29.936.000	
189	23021081	Khuong Minh Chiến	9.808.000	0	17.000.000	0	26.808.000	
190	20021066	Cao Cự Toàn	25.894.000	0		0	25.894.000	
191	23021084	Nguyễn Quang Diệu	-631.800	26.240.000		0	25.608.200	
192	23021061	Nguyễn Thế Anh	-631.800	26.240.000		0	25.608.200	
193	23020924	Võ Huy Đức	0	24.392.000		0	24.392.000	
194	22023182	Nguyễn Tuấn Dương	23.482.000	0		0	23.482.000	
195	23021183	Phạm Công Toàn	0	22.544.000		0	22.544.000	
196	23020145	Trần Đình Phước Sơn	0	22.544.000		0	22.544.000	
197	23020664	Nguyễn Trung Hiếu	0	22.544.000		0	22.544.000	
198	23020942	Nguyễn Văn Khải	-36.520	22.544.000		0	22.507.480	
199	23020975	Nguyễn Xuân Thiết	-631.800	22.544.000		0	21.912.200	
200	22025208	Hoàng Văn Ngọc	12.764.000	0	15.589.000	6.500.000	21.853.000	
201	23021136	Trần Duy Khánh	0	21.620.000		0	21.620.000	
202	23020906	Nguyễn Duy Bách	0	21.620.000		0	21.620.000	
203	23021379	Nguyễn Văn Anh	0	21.620.000		0	21.620.000	
204	24022121	Đặng Đình Hiếu	0	21.620.000		0	21.620.000	
205	23021108	Nguyễn Minh Hải	0	20.696.000		0	20.696.000	
206	23020189	Nguyễn Huy Dương	20.696.000	0		0	20.696.000	
207	23021382	Bùi Quốc ản	0	20.696.000		0	20.696.000	

TT	Mã SV	Họ và tên	Nợ các kỳ trước	Phải thu K2/25-26	Điều chỉnh, bổ sung theo QĐ 820	Đã nộp (21/5)	Chưa nộp	Ghi chú
208	24022398	Đình Quang Minh	0	20.696.000		0	20.696.000	
209	22024145	Phan Hiếu Phong	-631.800	21.216.000		0	20.584.200	
210	22022588	Ngô Xuân Mạnh	-315.900	20.400.000		0	20.084.100	
211	23020336	Kiều Quốc Công	19.772.000	0		0	19.772.000	
212	23021054	Đào Minh An	0	19.772.000		0	19.772.000	
213	23021180	Nguyễn Xuân Tiến	0	19.772.000		0	19.772.000	
214	23020665	Phan Xuân Hiếu	0	19.772.000		0	19.772.000	
215	23021409	Nguyễn Cao Thị Huyền	19.772.000	0		0	19.772.000	
216	24022274	Đình Mạnh Cường	0	19.772.000		0	19.772.000	
217	22022649	Nguyễn Thế An	0	19.584.000		0	19.584.000	
218	22021545	Phí Anh Nhân	0	19.584.000		0	19.584.000	
219	22023130	Tăng Hoàng Tuấn	19.125.000	0		0	19.125.000	
220	23021069	Nguyễn Thanh Bình	18.848.000	0		0	18.848.000	
221	23021015	Nguyễn Hữu Hùng	0	18.848.000		0	18.848.000	
222	23020981	Đỗ Quang Vinh	0	18.848.000		0	18.848.000	
223	22021201	Bùi Đức Duy	18.768.000	0		0	18.768.000	
224	22023516	Nguyễn Thế Minh Tuấn	0	18.768.000		0	18.768.000	
225	22021120	Nguyễn Văn Quang	-315.900	18.768.000		0	18.452.100	
226	22025151	Phạm Văn Thông	-631.800	18.714.000		0	18.082.200	
227	22027520	Nguyễn Đức Giang	0	17.952.000		0	17.952.000	
228	22021568	Nguyễn Nhật Duy	0	17.952.000		0	17.952.000	
229	22024130	Trần Quang Vinh	0	17.952.000		0	17.952.000	
230	22024180	Nguyễn Việt Đức	0	17.952.000		0	17.952.000	
231	22022599	Đỗ Hải Hà	0	17.136.000		0	17.136.000	
232	22021548	Nguyễn Tuấn Anh	0	17.136.000		0	17.136.000	
233	22023176	Đình Hồng Dương Huy	0	17.136.000		0	17.136.000	
234	22027125	Trần Thanh Tùng	0	17.082.000		0	17.082.000	
235	23021125	Trần Mạnh Hùng	0	17.000.000		0	17.000.000	
236	23021158	Nguyễn Thế Nam	0	17.000.000		0	17.000.000	
237	23021135	Đỗ Nguyễn Quốc Khánh	0	17.000.000		0	17.000.000	
238	23021144	Dương Văn Lộc	0	17.000.000		0	17.000.000	
239	23021079	Tô Duy Cường	0	17.000.000		0	17.000.000	
240	23021085	Đình Hoàng Dũng	17.000.000	0		0	17.000.000	
241	23021190	Nguyễn Trần Thiện Thái	0	17.000.000		0	17.000.000	
242	23021202	Nguyễn Cao Hoàng Việt	0	17.000.000		0	17.000.000	
243	23020806	Hoàng Việt Hiệp	0	17.000.000		0	17.000.000	

TT	Mã SV	Họ và tên	Nợ các kỳ trước	Phải thu K2/25-26	Điều chỉnh, bổ sung theo QĐ 820	Đã nộp (21/5)	Chưa nộp	Ghi chú
244	23020721	Nguyễn Quang Anh	0	17.000.000		0	17.000.000	
245	23020753	Dương Thị Kim Ngân	0	17.000.000		0	17.000.000	
246	23020190	Nguyễn Quang Đại	0	17.000.000		0	17.000.000	
247	23020679	Đỗ Chí Long	0	17.000.000		0	17.000.000	
248	23020250	Lê Hữu Chiến	0	17.000.000		0	17.000.000	
249	23021387	Nguyễn Quang Dũng	0	17.000.000		0	17.000.000	
250	23021440	Đặng Nguyễn Anh Tú	0	17.000.000		0	17.000.000	
251	24022254	Nguyễn Công Anh	0	17.000.000		0	17.000.000	
252	24022259	Trần Quốc Anh	0	17.000.000		0	17.000.000	
253	24022290	Dương Hoàng Đức	0	17.000.000		0	17.000.000	
254	24022331	Văn Đức Hiếu	0	17.000.000		0	17.000.000	
255	24022348	Hà Huy Hưng	0	17.000.000		0	17.000.000	
256	24022370	Phùng Hữu Khoa	0	17.000.000		0	17.000.000	
257	24022409	Phạm Quang Minh	0	17.000.000		0	17.000.000	
258	24022486	Trần Đoàn Minh Tuệ	0	17.000.000		0	17.000.000	
259	24022951	Trịnh Thị Thanh Bình	0	17.000.000		0	17.000.000	
260	24022957	Trần Hải Đăng	0	17.000.000		0	17.000.000	
261	24022968	Nguyễn Minh Đức	0	17.000.000		0	17.000.000	
262	24023018	Nguyễn Tuấn Kiệt	0	17.000.000		0	17.000.000	
263	24023063	Chu Thanh Tâm	0	17.000.000		0	17.000.000	
264	24022019	Đào Thành Đạt	0	17.000.000		0	17.000.000	
265	24022024	Nguyễn Xuân Đức	0	17.000.000		0	17.000.000	
266	24022046	Bùi Quang Minh	0	17.000.000		0	17.000.000	
267	24022072	Nguyễn Trung Việt	0	17.000.000		0	17.000.000	
268	24022080	Nguyễn Xuân Anh	0	17.000.000		0	17.000.000	
269	24022090	Vũ Văn Chinh	0	17.000.000		0	17.000.000	
270	24022114	Hà Huy Giáp	0	17.000.000		0	17.000.000	
271	24022119	Nguyễn Hoàng Hiệp	0	17.000.000		0	17.000.000	
272	25022837	Vũ Trung Đức	0	17.000.000		0	17.000.000	
273	25022853	Nguyễn Quốc Hiếu	0	17.000.000		0	17.000.000	
274	25023075	Trần Hữu Vinh	0	17.000.000		0	17.000.000	
275	25024083	Nguyễn Tài Dũng	0	17.000.000		0	17.000.000	
276	25023702	Lương Tuấn Anh	0	17.000.000		0	17.000.000	
277	25023862	Nguyễn Hải Nguyên	0	17.000.000		0	17.000.000	
278	25023894	Nguyễn Anh Tuấn	0	17.000.000		0	17.000.000	
279	25023723	Đinh Đức Bình	0	17.000.000		0	17.000.000	

TT	Mã SV	Họ và tên	Nợ các kỳ trước	Phải thu K2/25-26	Điều chỉnh, bổ sung theo QĐ 820	Đã nộp (21/5)	Chưa nộp	Ghi chú
280	25023738	Nguyễn Văn Dũng	0	17.000.000		0	17.000.000	
281	25023865	Vũ Xuân Nguyên	0	17.000.000		0	17.000.000	
282	25024211	Phạm Minh Nghĩa	0	17.000.000		0	17.000.000	
283	25023986	Hoàng Gia Hưng	0	17.000.000		0	17.000.000	
284	22025123	Bùi Tuấn Anh	16.911.000	0		0	16.911.000	
285	22027156	Nguyễn Việt Trung	0	16.822.000		0	16.822.000	
286	22027134	Cao Minh Hiếu	0	16.665.000		0	16.665.000	
287	24023022	Phạm Kiều Linh	-631.800	17.000.000		0	16.368.200	
288	22023128	Lê Huy Cương	16.116.000	0		0	16.116.000	
289	22027132	Lê Quốc Tuấn	0	15.728.000		0	15.728.000	
290	22027517	Đặng Quốc Toàn	-42.000	15.504.000		0	15.462.000	
291	21020831	Đậu Mạnh Kiên	15.154.000	0		0	15.154.000	
292	25023854	Lê Hoài Nam	-1.930.250	17.000.000		0	15.069.750	
293	22025166	Nguyễn Bá Trúc	0	14.894.000		0	14.894.000	
294	22027535	Nguyễn Quang Sáng	0	14.688.000		0	14.688.000	
295	22021518	Long Quang Khải	0	14.688.000		0	14.688.000	
296	22024113	Nguyễn Xuân Thành	0	14.688.000		2.000	14.686.000	
297	22021541	Bùi Thiên Vương	-631.800	14.688.000		0	14.056.200	
298	22025132	Ngô Huy Hoàng	0	13.957.000		0	13.957.000	
299	22024110	Hoàng Thế Hải	0	13.872.000		0	13.872.000	
300	22025199	Lê Mạnh Tiến	0	13.818.000		0	13.818.000	
301	22025157	Lê Mạnh Duy	-631.800	14.217.000		0	13.585.200	
302	22020111	Nguyễn Anh Kiệt	13.515.000	0		0	13.515.000	
303	22025119	Nguyễn Minh Quân	0	13.280.000		0	13.280.000	
304	22025144	Đặng Nguyễn Việt Anh	0	13.280.000		0	13.280.000	
305	20020120	Nguyễn Trí Minh Tuấn	28.044.000	0	13.208.000	28.044.000	13.208.000	
306	22023134	Nguyễn Hải Long	13.056.000	0		0	13.056.000	
307	22021590	Hoàng Thái Sơn	56.000	12.240.000		0	12.296.000	
308	22024104	Lê Bá Trường	0	12.240.000		0	12.240.000	
309	22024132	Phạm Tiến Vượng	0	12.240.000		0	12.240.000	
310	21021012	Nguyễn Hồ Hải Nam	0	12.192.000		0	12.192.000	
311	22025133	Nguyễn Tùng Lâm	0	11.926.000		0	11.926.000	
312	20021063	Lê Văn Thương	6.750.000	0	5.080.000	0	11.830.000	
313	20021250	Diệp Sơn Nam	11.526.000	0		0	11.526.000	
314	22022621	Hà Kim Dương	0	11.424.000		0	11.424.000	
315	22022133	Nguyễn Năng Dương	0	11.424.000		0	11.424.000	

TT	Mã SV	Họ và tên	Nợ các kỳ trước	Phải thu K2/25-26	Điều chỉnh, bổ sung theo QĐ 820	Đã nộp (21/5)	Chưa nộp	Ghi chú
316	22025197	Mac Anh Tuấn	0	11.285.000		0	11.285.000	
317	22027115	Nguyễn Văn Lâm	0	11.249.000		0	11.249.000	
318	21021664	Lục Thành Lương	-2.000.000	0	13.208.000	0	11.208.000	
319	20021023	Võ Phương Nam	0	11.176.000		0	11.176.000	
320	22025203	Phạm Bảo Ngọc	-631.800	11.805.000		0	11.173.200	
321	22026529	Tổng Việt Tùng	0	10.935.000		0	10.935.000	
322	22020103	Vũ Việt Hùng	10.894.000	0		0	10.894.000	
323	22025200	Nguyễn Quang Tuấn	0	10.832.000		0	10.832.000	
324	22022129	Vương Hoàng Quý	10.710.000	0		0	10.710.000	
325	20020463	Nguyễn Xuân Quang	0	10.668.000		0	10.668.000	
326	22022189	Trần Đức Anh	0	14.688.000	-4.080.000	0	10.608.000	
327	22021575	Nguyễn Minh Khoa	0	10.608.000		0	10.608.000	
328	22025155	Phạm Cao Minh	-22.000	20.485.000		10.000.000	10.463.000	
329	25024216	Trần Đức Phương	0	17.000.000		6.800.000	10.200.000	
330	22027106	Bùi Tuấn Anh	0	10.155.000		0	10.155.000	
331	22025153	Phạm Quang Anh	10.144.000	0		0	10.144.000	
332	22022524	Phùng Đình Thuận	9.945.000	0		0	9.945.000	
333	22027525	Nguyễn Đức Thắng	2.448.000	7.344.000		0	9.792.000	
334	22021182	Lương Văn Kết	0	9.792.000		0	9.792.000	
335	22022574	Bùi Văn Khải	-9.000	9.792.000		0	9.783.000	
336	22027165	Nguyễn Thị Ngọc	-631.800	10.155.000		0	9.523.200	
337	21020943	Nguyễn Thị Thúy	0	9.144.000		0	9.144.000	
338	22025110	Lê Duy Thắng	0	9.079.000		0	9.079.000	
339	22025129	Nguyễn Đắc Hùng	0	8.402.000		0	8.402.000	
340	20020452	Phạm Gia Nghĩa	8.358.000	0		0	8.358.000	
341	20021279	Nguyễn Xuân Vũ	8.346.000	0		0	8.346.000	
342	22022121	Đỗ An Duy	0	8.160.000		0	8.160.000	
343	22021561	Phạm Minh Đồng	0	8.160.000		0	8.160.000	
344	21021407	Phạm Thái Dương	0	8.128.000		0	8.128.000	
345	20021054	Nguyễn Trọng Thái	4.558.000	0	3.556.000	0	8.114.000	
346	22025122	Lê Thanh Phan	0	7.864.000		0	7.864.000	
347	20020786	Nguyễn Mai Hiếu	0	7.620.000		0	7.620.000	
348	20021267	Hà Tiến Thành	0	7.620.000		0	7.620.000	
349	20020829	Nguyễn Năng Phúc	7.562.000	0		0	7.562.000	
350	23021385	Bùi Mạnh Dũng	5.640.000	1.848.000		0	7.488.000	
351	22027522	Đinh Mạnh Quân	0	7.344.000		0	7.344.000	

TT	Mã SV	Họ và tên	Nợ các kỳ trước	Phải thu K2/25-26	Điều chỉnh, bổ sung theo QĐ 820	Đã nộp (21/5)	Chưa nộp	Ghi chú
352	22027103	Nguyễn Thế Trị	0	7.187.000		0	7.187.000	
353	21020816	Bùi Trần Duy Đông			7.112.000		7.112.000	
354	21021241	Vũ Huy Thịnh	0	9.652.000	-2.540.000	0	7.112.000	
355	20020972	Nguyễn Văn Dũng	6.924.000	0		0	6.924.000	
356	20020781	Vũ Minh Đức	6.766.000	0		0	6.766.000	
357	21021229	Nguyễn Duy Minh Quân	6.698.000	0		0	6.698.000	
358	22025130	Lê Tuấn Anh	6.653.000	0		0	6.653.000	
359	20020530	Đình Duy Hùng	34.000	1.524.000	5.080.000	0	6.638.000	
360	22022194	Lê Doãn Tuấn	90.000	6.528.000		0	6.618.000	
361	20020738	Lê Quốc Uy	0	6.604.000		0	6.604.000	
362	20020526	Nguyễn Vũ Minh Hiếu	6.604.000	0		0	6.604.000	
363	20020111	Lê Quang Kiên	0	6.604.000		0	6.604.000	
364	21020264	Nguyễn Quang Vinh	0	6.604.000		0	6.604.000	
365	20021226	Nguyễn Đức Duy	6.300.000	0		0	6.300.000	
366	20020965	Nguyễn Xuân Cung	5.850.000	0		0	5.850.000	
367	23020223	Vũ Anh Tú	0	19.772.000		14.000.000	5.772.000	
368	22020116	Nguyễn Văn Dư	0	5.715.000		0	5.715.000	
369	22022559	Bùi Duy Quảng			5.712.000		5.712.000	
370	22022501	Vũ Vân Long	0	5.712.000		0	5.712.000	
371	22021168	Nguyễn Việt An	0	5.712.000		0	5.712.000	
372	22021204	Trịnh Quốc Khánh	0	5.712.000		0	5.712.000	
373	22021212	Lê Vũ Việt Anh	0	5.712.000		0	5.712.000	
374	22021226	Quách Việt Anh	5.712.000	0		0	5.712.000	
375	22021129	Hoàng Quốc Việt	0	5.712.000		0	5.712.000	
376	22026509	Nguyễn Hữu Thái	0	3.264.000	2.448.000	0	5.712.000	
377	22023171	Bùi Tiên Mạnh	0	5.712.000		0	5.712.000	
378	21021214	Trương Nhật Minh	0	5.588.000		0	5.588.000	
379	21021103	Trần Thành Long	0	5.588.000		0	5.588.000	
380	22020123	Trần Thị Hằng	0	5.450.000		0	5.450.000	
381	21020567	Đào Sơn Tùng			5.080.000		5.080.000	
382	21021101	Nguyễn Tùng Lâm			5.080.000		5.080.000	
383	20020714	Lưu Văn Tài	0	5.080.000		0	5.080.000	
384	20020340	Hoàng Anh Thắng	0	5.080.000		0	5.080.000	
385	21021182	Đào Quốc Hiếu	0	5.080.000		0	5.080.000	
386	21021147	Nguyễn Đức Anh	0	5.080.000		0	5.080.000	
387	21021193	Khuất Quang Huy	0	5.080.000		0	5.080.000	

TT	Mã SV	Họ và tên	Nợ các kỳ trước	Phải thu K2/25-26	Điều chỉnh, bổ sung theo QĐ 820	Đã nộp (21/5)	Chưa nộp	Ghi chú
388	21020142	Bùi Vũ Duy Hùng	0	5.080.000		0	5.080.000	
389	21020148	Phan Văn Quyền	5.080.000	0		0	5.080.000	
390	21020455	Lê Quốc Toàn	0	5.080.000		0	5.080.000	
391	21020921	Hoàng Trung Kiên	6.604.000	0	5.080.000	6.604.000	5.080.000	
392	21020809	Nguyễn Đức Duy	0	5.080.000		0	5.080.000	
393	21021094	Lê Bá Hoàng Hùng	5.080.000	0		0	5.080.000	
394	21020724	Nguyễn Trung Dũng	0	5.080.000		0	5.080.000	
395	21021436	Nguyễn Tư Sơn	0	5.080.000		0	5.080.000	
396	20021225	Phạm Khả Chiến	4.776.000	0		0	4.776.000	
397	22026538	Nông Xuân Bảo	-315.900	0	4.896.000	0	4.580.100	
398	21020778	Dương Bình Minh			3.556.000		3.556.000	
399	20020342	Trần Văn Tư	3.556.000	0		0	3.556.000	
400	20020361	Trần Thế Anh	3.556.000	0		0	3.556.000	
401	20020430	Hoàng Ngọc Lan	0	2.032.000	1.524.000	0	3.556.000	
402	21020083	Phạm Khôi Nguyên	0	3.556.000		0	3.556.000	
403	21020553	Hoàng Minh Quân	0	3.556.000		0	3.556.000	
404	21020988	Phạm Minh Hoàn	0	3.048.000		0	3.048.000	
405	22027178	Lê Quốc Đạt	0	8.976.000		6.000.000	2.976.000	
406	22026528	Đỗ Hoài Nam	0	2.775.000		0	2.775.000	
407	19020896	Lê Đàm Hồng Đức	0	2.540.000		0	2.540.000	
408	20020199	Nguyễn Duy Khương	0	2.540.000		0	2.540.000	
409	22021213	Đặng Việt Thành	0	2.448.000		0	2.448.000	
410	22021221	Nguyễn Kiên Trung	0	2.448.000		0	2.448.000	
411	20020976	Vũ Xuân Dương	2.225.000	0		0	2.225.000	
412	24023003	Bùi Xuân Huy	-648.774	19.772.000		17.003.522	2.119.704	
413	20020486	Phạm Thị Kiều Trang			2.032.000		2.032.000	
414	20020552	Bùi Hồng Quân	2.032.000	0		0	2.032.000	
415	20020191	Lê Trí Dũng	2.032.000	0		0	2.032.000	
416	21020060	Cao Thị Thùy Dương	0	3.556.000	-1.524.000	0	2.032.000	
417	21020084	Phạm Minh Nguyên	0	2.032.000		0	2.032.000	
418	23021105	Trần Hoàng Giang	0	17.000.000		15.000.000	2.000.000	
419	20020508	Tần Minh Xuân	1.890.000	0		0	1.890.000	
420	23021093	Nguyễn Thị Minh Duyên	0	25.316.000		23.500.000	1.816.000	
421	20020062	Trần Quý Nhất	1.642.000	0		0	1.642.000	
422	19020551	Trương Huy Hoàng	1.524.000	0		0	1.524.000	
423	20020518	Nguyễn Hữu Đạt	0	1.524.000		0	1.524.000	

TT	Mã SV	Họ và tên	Nợ các kỳ trước	Phải thu K2/25-26	Điều chỉnh, bổ sung theo QĐ 820	Đã nộp (21/5)	Chưa nộp	Ghi chú
424	20021237	Lê Hữu Huy	1.524.000	0		0	1.524.000	
425	21021192	Trần Mạnh Hùng	0	1.524.000		0	1.524.000	
426	21021194	Nguyễn Anh Huy	0	1.524.000		0	1.524.000	
427	21021234	Hoàng Văn Tâm	0	1.524.000		0	1.524.000	
428	21020915	Ngô Quang Huy	0	1.524.000		0	1.524.000	
429	21020081	Trần Thọ Mạnh	0	1.524.000		0	1.524.000	
430	20020534	Lê Duy Khánh	1.350.000	0		0	1.350.000	
431	20020563	Nguyễn Bá Trung	1.350.000	0		0	1.350.000	
432	21020316	Nguyễn Thị Hiền	1.350.000	0		0	1.350.000	
433	20020017	Phạm Xuân Huy	852.000	0		0	852.000	
434	22022583	Nguyễn Huy Hoàng Anh	0	17.952.000		17.136.800	815.200	
435	15021142	Trần Thanh Tùng	299.250	508.000		0	807.250	
436	20020879	Phan Văn Dũng	796.000	0		0	796.000	
437	20020928	Bùi Đình Sự	796.000	0		0	796.000	
438	23020925	Phạm Trường Giang	0	19.772.000		19.140.200	631.800	
439	17020756	Hoàng Đình Hoan	0	508.000		0	508.000	
440	20020770	Hoàng Việt Dương	0	508.000		0	508.000	
441	21020498	Nguyễn Hoàng Quân	0	508.000		0	508.000	
442	21021177	Nguyễn Huy Hiền	2.032.000	0	5.588.000	7.129.000	491.000	
443	22028012	Đỗ Trung Kiên	35.000.000	0		0	35.000.000	
444	22024565	Lê Văn Hoàng Khang	0	31.900.000		0	31.900.000	
445	22029104	Đặng Tùng Sơn	0	27.900.000		0	27.900.000	
446	21021468	Nguyễn Khánh Duy	27.100.000	0		0	27.100.000	
447	22025513	Nguyễn Hoàng Đông	0	27.100.000		0	27.100.000	
448	22029026	Nguyễn Đức Minh	0	26.300.000		0	26.300.000	
449	22029060	Nguyễn Phan Anh	0	26.300.000		0	26.300.000	
450	21021517	Hoàng Tuấn Minh	25.500.000	0		0	25.500.000	
451	22028311	Lê Xuân Nam Khánh	0	25.500.000		0	25.500.000	
452	22024539	Vũ Hải Long	7.500.000	17.500.000		0	25.000.000	
453	22029004	Nguyễn Quang Minh	0	24.700.000		0	24.700.000	
454	22029081	Mai Đức Hiệp	24.700.000	17.500.000		17.500.000	24.700.000	
455	22029062	Phùng Quốc Việt	0	23.900.000		0	23.900.000	
456	22029096	Phan Như Vũ Marcel	0	23.100.000		0	23.100.000	
457	22028218	Phạm Tuấn Đạt	0	22.300.000		0	22.300.000	
458	22026204	Phạm Trọng Hùng	900	21.500.000		2.000	21.498.900	
459	22028244	Trần Lương Minh Đức	0	20.700.000		0	20.700.000	

TT	Mã SV	Họ và tên	Nợ các kỳ trước	Phải thu K2/25-26	Điều chỉnh, bổ sung theo QĐ 820	Đã nộp (21/5)	Chưa nộp	Ghi chú
460	22028320	Nguyễn Đình Nghĩa	0	20.700.000		0	20.700.000	
461	22029028	Nguyễn Việt Quang	0	19.100.000		0	19.100.000	
462	22026183	Hà Tuấn Anh	0	19.100.000		0	19.100.000	
463	20021152	Đào Nguyễn Hải Linh	17.500.000	0		0	17.500.000	
464	21021682	BAE GIRYUN	0	17.500.000		0	17.500.000	
465	21021516	Nguyễn Công Mạnh	17.500.000	0		0	17.500.000	
466	22027166	Nguyễn Thành Vinh	0	17.500.000		0	17.500.000	
467	22029002	Trương Văn Nam	0	17.500.000		0	17.500.000	
468	22029021	Hoàng Tuấn Hưng	0	17.500.000		0	17.500.000	
469	22025502	Bùi Thành Lộc	0	17.500.000		0	17.500.000	
470	22028174	Nguyễn Tiến Trung	0	17.500.000		0	17.500.000	
471	22028177	Nguyễn Hải Nam	0	17.500.000		0	17.500.000	
472	22028255	Mai Ngọc Duy	0	17.500.000		0	17.500.000	
473	22028315	Đoàn Minh Quân	0	17.500.000		0	17.500.000	
474	22028092	Ngô Tùng Lâm	0	17.500.000		0	17.500.000	
475	22028115	Hoàng Duy Hưng	0	17.500.000		0	17.500.000	
476	22028172	Lê Xuân Hùng	0	17.500.000		0	17.500.000	Chờ kết quả xét HB Đình Thiện Lý
477	22028134	Nguyễn Phạm Việt Quang	0	17.500.000		0	17.500.000	
478	22028219	Nhữ Trọng Thành	0	17.500.000		0	17.500.000	
479	22028240	Đỗ Tiến Đạt	0	17.500.000		0	17.500.000	
480	22028017	Nguyễn Bảo Dung	0	17.500.000		0	17.500.000	
481	22028034	Hà Trường Giang	0	17.500.000		0	17.500.000	
482	22028100	Nguyễn Duy Đức	0	17.500.000		0	17.500.000	
483	22028242	Tạ Hải An	0	17.500.000		0	17.500.000	
484	22028243	Hoàng Duy Anh	0	17.500.000		0	17.500.000	
485	22024527	Nguyễn Tiến Trung	0	17.500.000		0	17.500.000	
486	22026184	Nguyễn Xuân Đức	0	17.500.000		0	17.500.000	
487	22029032	Ngô Tuấn Hưng	-100	17.500.000		0	17.499.900	
488	22025527	Nguyễn Hoàng Gia Huy	-631.800	17.500.000		0	16.868.200	
489	20021125	Vũ Văn Hiệp	0	16.000.000		0	16.000.000	
490	21020695	Nguyễn Đình Lâm	0	16.800.000	-2.400.000	0	14.400.000	
491	20020075	Dương Đình Ngọc Bách	13.600.000	0		0	13.600.000	
492	21020244	Trần Hữu Thành	0	13.600.000		0	13.600.000	
493	21020233	Hoàng Minh Quân	0	13.600.000		0	13.600.000	
494	20021580	Nguyễn Minh Tâm			12.800.000	0	12.800.000	

TT	Mã SV	Họ và tên	Nợ các kỳ trước	Phải thu K2/25-26	Điều chỉnh, bổ sung theo QĐ 820	Đã nộp (21/5)	Chưa nộp	Ghi chú
495	22028220	Vũ Tuấn Kiệt	-14.784.100	27.100.000		0	12.315.900	
496	21021305	Nguyễn Tiến Hiếu	0	12.000.000		0	12.000.000	
497	20020152	Đoàn Minh Quân	0	11.200.000		0	11.200.000	
498	20021325	Hà Hoàng Tiến Đạt	0	11.200.000		0	11.200.000	
499	20021519	Nguyễn Minh Đức			11.200.000	0	11.200.000	
500	21021586	Nguyễn Xương Hiếu	0	10.400.000		0	10.400.000	
501	21020475	Lê Ngọc Nhật Tân	0	10.400.000		0	10.400.000	
502	21020628	Doãn Minh Hoàng	0	10.400.000		0	10.400.000	
503	20021174	Bùi Tá Phong	10.200.000	0		0	10.200.000	
504	21021595	Hoàng Đức Huy	0	9.600.000		0	9.600.000	
505	22028327	Nguyễn Mạnh Cường	0	17.500.000		8.000.000	9.500.000	
506	20021555	Nguyễn Như Minh	8.000.000	0		0	8.000.000	
507	20021360	Nguyễn Bùi Việt Hoàng	0	8.000.000		0	8.000.000	
508	21020225	Đinh Văn Khôi Nguyên	0	8.000.000		0	8.000.000	
509	21021354	Hoàng Việt Quang	0	8.000.000		0	8.000.000	
510	21021626	Nguyễn Minh Phúc	400.000	0	7.200.000	0	7.600.000	
511	21020521	Nguyễn Việt Khánh	-840.000	8.000.000		0	7.160.000	
512	22028328	Nguyễn Nho Hiếu	0	8.800.000		2.400.000	6.400.000	
513	20021393	Nguyễn An Minh	0	5.600.000		0	5.600.000	
514	21021627	Hồ Duy Phương	4.800.000	0		0	4.800.000	
515	21021486	Vũ Trường Giang	4.800.000	0		0	4.800.000	
516	22029013	Khuất Nguyễn Diệu Trang	0	21.500.000		17.500.000	4.000.000	
517	20021116	Đặng Tiến Đông	3.200.000	0		0	3.200.000	
518	20021296	Trần Đức Anh	2.400.000	0		0	2.400.000	
519	20021334	Đào Văn Đức			2.400.000	0	2.400.000	
520	21021604	Vũ Đức Kiên	0	2.400.000		0	2.400.000	
521	21021480	Lê Hồng Đức	0	2.400.000		0	2.400.000	
522	21020651	Phạm Nhật Minh	0	2.400.000		0	2.400.000	
523	21020671	Trần Lê Thành Trung	-200.000	0	2.400.000	0	2.200.000	
524	22029037	Ngô Quang Tăng	0	19.900.000		18.800.000	1.100.000	